SAO Y; Văn phòng Ủy ban nhân dân; Thời gian ký: 09/11/2023 17:03:34 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 258 /BC-UBND	*Thái Nguyên, ngày 09 tháng 11 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024 tỉnh Thái Nguyên
(Số liệu tổng hợp từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/10/2023)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện thông báo số 159/TB-HĐND ngày 23/10/2023 của Thường trực HĐND tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ mười sáu, HĐND tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Xét đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 1929/TTR-VP ngày 09/11/2023, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, TC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt, triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Tỉnh uỷ về công tác PCTN, TC. Năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành 26 văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên về công tác PCTN, TC[1].

---

[1] **1)** Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 22/11/2022 về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị; **2)** Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 24/12/2022 Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2023; **3)** Văn bản số 183/UBND-NC ngày 13/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ trong dịp Tết Quý Mão năm 2023; **4)** Văn bản số 222/UBND-NC ngày 17/01/2023 về việc thực hiện Quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo PCTN, tiêu cực tỉnh Thái Nguyên; **5)** Văn bản số 207/UBND-TTPVHCC ngày 17/01/2023 báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC tỉnh Thái Nguyên năm 2022; **6)** Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2023 về công tác PCTN, tiêu cực năm 2023; **7)** Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023; **8)** Văn bản số 337/UBND-NC ngày 03/02/2023 về việc điểm đánh giá công tác PCTN năm 2021, nhằm chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN trên địa bàn trong thời gian tới; **9)** Kế hoạch số 16/KH-UBND

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành 325 văn bản mới, sửa đổi, bổ sung 05 văn bản để thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chiến lược quốc gia về PCTN và các nhiệm vụ, Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 05/5/2023 triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đến các đơn vị trực thuộc trong phạm vi quản lý.

c) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN, TC

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Thái Nguyên; trong đó phân công Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác PCTN. Hiện nay, Thanh tra tỉnh có Phòng Nghiệp vụ 5 thực hiện nhiệm vụ tham mưu về lĩnh vực PCTN và giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra; 18 sở, ban, ngành và 09 đơn vị hành chính cấp huyện đều có cơ quan thanh tra thực hiện nhiệm vụ PCTN theo lĩnh vực phụ trách.

---

ngày 13/02/2023 về việc thực hiện công tác pháp chế và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023; **10)** Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 17/02/2023 về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023; **11)** Văn bản số 635/UBND-NC ngày 22/02/2023 về việc thực hiện Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ về đánh giá công tác PCTN đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2022**; 12)** Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 02/3/2023 về tuyên truyền CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Thái Nguyên năm 2023; **13)** Văn bản số 914/UBND-NC ngày 10/3/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; **14)** Văn bản số 932/UBND-NC ngày 10/3/2023 về việc báo cáo đánh giá 02 năm thực hiện Đề án 01-ĐA/TU ngày 23/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; **15)** Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; **16)** Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023**; 17)** Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh về công tác kiểm tra, xử lý, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; 1**8)** Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 19/4/2023 thực hiện tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022; **19)** Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 về việc thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc đánh giá kết quả công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022; **20)** Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 05/5/2023 triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; **21)** Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 12/5/2023 thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU ngày 23/3/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng giai đoạn 2021-2025"; **22)** Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 12/5/2023 thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu qủa giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước năm 2023"; **23)** Báo cáo số 113/BC-UBND ngày 09/6/2023 Báo cáo tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2022. **24)** Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 27/7/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; **25)** Văn bản số 3680/UBND-NC ngày 28/7/2023 về việc triển khai thực hiện kiến nghị sau giám sát công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; **26)** Văn bản số 3706/UBND-NC ngày 8/8/2023 về việc thực hiện kế hoạch của Thanh tra Chính phủ về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại cơ sở giáo dục, đào tạo.

d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ chương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC

Thực hiện Quyết định số 538/QĐ-TTCP ngày 30/12/2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về Kế hoạch "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023", UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 19/01/2023 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023, trong đó có nội dung về PCTN, TC. Chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-HĐPH ngày 15/3/2023 triển khai đến các cơ quan, đơn vị, địa phương; trong đó, giao Sở Tư pháp là cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh và Thanh tra tỉnh phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí và các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh sản xuất và phát sóng thường xuyên chuyên mục "Đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống"; "Hộp thư truyền hình"; "Cải cách hành chính"; "Dân hỏi - Cơ quan chức năng trả lời"; Báo Thái Nguyên duy trì thường xuyên chuyên mục "Giải đáp, phổ biến pháp luật" với số lượng 02 kỳ/tháng.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã phối hợp tổ chức 1.350 lớp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN, TC cho 62.367 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phát hành tài liệu, tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền pháp luật về PCTN, TC là 9.410 tài liệu. Ngày 02/11/2023, Thanh tra tỉnh phối hợp với Trường Cán bộ Thanh tra - Thanh tra Chính phủ tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thanh tra, công tác PCTN, TC, trong đó tập trung hướng dẫn thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập cho 250 người là cán bộ, công chức công tác tại các cơ quan Đảng, cơ quan thuộc chính quyền địa phương.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã nghiêm túc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch, chủ động thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc, nội dung, hình thức, trình tự, thẩm quyền quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các quy định pháp luật có liên quan (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật). Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã có 65 cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động; qua kiểm tra chưa phát hiện các trường hợp vi phạm.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước được giao; quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, thực hiện triệt để tiết kiệm, cắt giảm tối đa các khoản chi không cần thiết; đồng thời, quán triệt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 170 văn bản; sửa đổi, bổ sung 08 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổ chức 69 cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 03 cơ quan, đơn vị có sai phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ (Sở Giao thông vận tải thanh toán tiền phụ cấp công tác phí từ nguồn phí sát hạch được để lại, tổng số 23.700.000 đồng chưa đúng quy định; UBND xã Tràng Xá huyện Võ Nhai, chi sai nguồn chi phí Ban quản lý dự án, không có chứng từ, số tiền 46.268.000 đồng; Trường Tiểu học Bình Long 2, huyện Võ Nhai chi vượt định mức khoán 594.000 đồng).

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tổ chức quán triệt các quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 09/9/2016 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên; Văn bản số 5097/UBND-NC ngày 14/11/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật kỷ cương, hành chính trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Văn bản số 2519/UBND-NC ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính Nhà nước; số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 về phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; Văn bản số 912/UBND-NC ngày 13/3/2022 chỉ đạo sơ kết 03 năm thực hiện Đề án văn hóa công vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ; niêm yết công khai tại trụ sở đơn vị để thực hiện và tạo thuận lợi cho công dân giám sát tác phong, đạo đức, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Trong kỳ báo cáo, qua công tác thanh tra, kiểm tra tại 43 cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn. Kết quả kiểm tra phát hiện 01 trường hợp công chức địa chính - nông nghiệp - xây dựng xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ vi phạm quy định về thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện nhiệm vụ và bị xử lý kỷ luật bằng

hình thức Cảnh cáo[2]. Qua công tác điều tra, trong năm 2023, có 02 cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn[3].

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và nghiêm túc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác cho 253 người theo danh mục vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ trong công tác cải cách hành chính, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; đồng thời, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật hiện đại để vận hành có hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, đảm bảo sự kết nối hoạt động thông suốt của hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; nâng cao chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2023; Quyết định số 3373/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 về việc thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2023 đối với 46 thủ tục hành chính kiến nghị đơn giản hóa và 56 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của các sở, ngành (Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Y tế; Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng) với 979 thủ tục hành chính (công bố mới, sửa đổi, bổ sung 472 thủ tục hành chính, bãi bỏ 507 thủ tục hành chính). Các TTHC sau khi công bố đều được cập nhật, tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và được các cơ quan, đơn vị có

---

[2] Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND huyện Đồng Hỷ về việc kỷ luật công chức cấp xã đối với ông Đào Ngọc Khải, do vi phạm quy định của pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức; nội quy, quy chế của cơ quan được quy định tại khoản 1 Điều 8 và vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ.

[3] Cụ thể: ông Nguyễn Quang Vinh - Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải; ông Trần Tùng - Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra của Bộ Công an và Công an tỉnh tạm giam để điều tra về hành vi tham nhũng.

liên quan tổ chức niêm yết đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả TTHC của cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC, công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của đơn vị.

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 20 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của các sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Giao thông vận tải với tổng số 57 quy trình nội bộ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trong kỳ báo cáo, số lượng thủ tục hành chính được áp dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh là 1.854 thủ tục hành chính (trong đó cấp tỉnh là 1.456 thủ tục hành chính, cấp huyện là 269 thủ tục hành chính, cấp xã là 129 thủ tục hành chính). Số thủ tục hành chính liên thông cùng cấp là 73 thủ tục, số thủ tục hành chính liên thông giữa các cấp chính quyền là 59 thủ tục; số thủ tục hành chính được phê duyệt quy trình nội bộ là 1.854 thủ tục hành chính (tỷ lệ 100%).

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 10/02/2022 về phát triển không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022 - 2025; việc chi trả tiền lương và các khoản thu nhập khác đã được 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện qua hệ thống thanh toán liên ngân hàng theo quy định. Trong kỳ các cơ quan, đơn vị thực hiện được 63 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thanh toán không dùng tiền mặt được lồng ghép trong các cuộc thanh tra trách nhiệm của các đơn vị.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 22/11/2022 về triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; triển khai thực hiện Quyết định số 56/QĐ-TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện kê khai, công khai theo quy định; Thanh tra tỉnh đã đôn đốc thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; qua đó, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước đã ban hành kế hoạch và quyết định phê duyệt danh sách đối tượng phải thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; năm 2022 có 4.711 người thực hiện kê khai, trong đó Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận 1.986 bản kê khai tài sản, thu nhập của 1.831 người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra tại UBND huyện Phú Lương, trong đó có nội dung thanh tra việc chấp hành các quy định về kê khai tài sản, thu nhập; tiến hành 02 cuộc xác minh theo Kế hoạch, Kết luận xác minh 02

cuộc đối với 74 người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm năm 2021, 2022 công tác tại các cơ quan: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; UBND huyện Đại Từ; UBND huyện Đồng Hỷ; UBND thành phố Phổ Yên. Kết quả xác minh: chưa phát hiện trường hợp kê khai không trung thực; chưa phát hiện trường hợp vi phạm trong việc thực hiện các quy định về công khai, kê khai đến mức phải xử lý kỷ luật. Song còn một số trường hợp thiếu sót trong kê khai như sử dụng bản kê khai chưa đúng mẫu, kê khai chưa đầy đủ thông tin theo quy định, đã được chỉ ra và kiến nghị khắc phục trong việc kê khai các năm tiếp theo.

Ngoài ra, Ủy ban Kiểm tra các cấp thực hiện xác minh tài sản thu nhập của 256 người là cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương, thuộc đối tượng diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý trong đó: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy 45 người, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Phổ Yên 29 người, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Định Hoá 15 người, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Sông Công 07 người, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên 33 người, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đồng Hỷ 32 người, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Lương 22 người, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đại Từ 46 người, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Võ Nhai 22 người, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Phú Bình 05 người.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh

Tính đến thời điểm báo cáo, chưa phát hiện trường hợp vi phạm tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

b) Kết quả công tác thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra

Qua thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện trường hợp có dấu hiệu tham nhũng.

c) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

Tính đến thời điểm báo cáo, chưa phát hiện các trường hợp có liên quan đến hành vi tham nhũng qua giải quyết đơn thư, phản ánh, tố cáo.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

- Qua công tác điều tra:

+ Tổng số thụ lý điều tra: 17 vụ/36 bị can *(có Biểu số 02/PCTN kèm theo).* Trong đó: Án kỳ trước chuyển sang: 04 vụ/06 bị can; số vụ/bị can khởi tố mới: 13 vụ/30 bị can; số đã kết thúc điều tra, đề nghị truy tố: 08 vụ/15 bị can phạm tội "Tham ô tài sản".

+ Đang điều tra: 09 vụ/21 bị can[4].

- Qua công tác truy tố: Truy tố 10 vụ/16 bị can[5].

- Qua công tác xét xử:

+ Trong kỳ, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Thái Nguyên đã thụ lý theo trình tự sơ thẩm 13 vụ/16 bị cáo, trong đó có 01 vụ/03 bị cáo phạm tội tham nhũng, chức vụ do Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao chuyển đến.

+ Xét xử: 10 vụ/12 bị cáo[6]:

+ Đang giải quyết: 03 vụ/04 bị cáo[7].

đ) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng được xác định tới thời điểm báo cáo: 4.919.037.049 đồng.

- Kết quả thu hồi tải sản tham nhũng trong giai đoạn điều tra: 2.384.841.173 đồng.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: 2.384.841.173 đồng.

e) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 993/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 về việc tạm đình chỉ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải đối với ông Nguyễn Quang Vinh là cấp phó người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng tại đơn vị mình trực tiếp quản lý. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về việc thi hành kỷ luật đối với ông Lê Văn Vịnh, Phó giám đốc Sở Xây dựng, nguyên Giám đốc Sở Giao thông vận tải bằng hình thức Cảnh cáo.

---

[4] **01** vụ/01 bị can về tội "Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản" do Công an huyện Phú Lương thụ lý; **01** vụ/04 bị can về tội "Giáo mạo trong công tác" - PC03 thụ lý; **04** vụ/04 bị can về tội "Tham ô tài sản" (Công an huyện Phú Lương thụ lý 02 vụ/02 bị can, Công an huyện Đại Từ thụ lý 01 vụ/01 bị can, Công an thành phố Phổ Yên thụ lý 01 vụ/01 bị can); **02** vụ/11 bị can về tội "Nhận hối lộ"- PC 01 thụ lý 01 vụ/10 bị can, Công an huyện Đồng Hỷ thụ lý 01 vụ/01 bị can; **01** vụ/01 bị can tham ô tài sản do Công an thành phố Thái Nguyên thụ lý.

[5] Vụ Dương Thế Hưng và đồng phạm (Điều 360 Bộ luật Hình sự) 02 bị can; vụ Trần Thị Tự (Điều 355 Bộ luật Hình sự) 01 bị can; vụ Hà Tiến Thanh cùng đồng phạm (Điều 360 Bộ luật Hình sự) 02 bị can; vụ Dương Văn Tuấn (Điều 353 Bộ luật Hình sự) 01 bị can; vụ Trương Đức Hiếu (Điều 353 Bộ luật Hình sự) 01 bị can; vụ Nguyễn Thế Anh (Điều 353 Bộ luật Hình sự) 01 bị can; vụ Phạm Thành Trung (Điều 353 Bộ luật Hình sự) 01 bị can; vụ Phạm Thị Huệ và đồng phạm (Điều 354, 364 Bộ luật Hình sự) 05 bị can; vụ Thái Thị Huyền Trang (Điều 353 Bộ luật Hình sự) 01 bị can, vụ Nguyễn Thị Hương (Điều 353 Bộ luật Hình sự) 01 bị can.

[6] **1)** Vụ án Trần Văn Đông, tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ", theo khoản 1 Điều 281 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo 24 tháng tù giam; **2)** Vụ án Trần Đức Trình tội "Tham ô tài sản", theo khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù giam. **3)** Vụ án Vũ Quỳnh Trang phạm tội "Tham ô tài sản", theo khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 24 tháng tù. **4)** Vụ án Hoàng Thanh Tùng phạm tội "Tham ô tài sản", theo khoản 2 Điều 353 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 05 năm tù. **5)** Vụ án Trần Thị Tự phạm tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 355 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 36 tháng tù. **6)** Vụ án Trương Đức Hiếu phạm tội "Tham ô tài sản" theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 03 năm tù. **7)** Vụ án Dương Văn Tuấn phạm tội "Tham ô tài sản" theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 16 tháng tù. **8)** Vụ án Nguyễn Thế Anh phạm tội "Tham ô tài sản" theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 06 tháng tù. **9)** Vụ án Phạm Thành Trung phạm tội "Tham ô tài sản" theo khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 08 năm tù. **10)** Vụ án Châu Thị Mỹ Linh và đồng phạm, vụ án có 33 bị cáo. Trong đó có 03 bị cáo phạm tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 356 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Quyết 13 tháng 26 ngày, Đỗ Huy Cương và Nguyễn Văn Phong 16 tháng tù.

[7] **1)** Vụ án Phạm Thị Huệ và đồng phạm bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội "Nhận hối lộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự; **2)** Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hương bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về tội "Tham ô tài sản" theo khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự; **3)** Vụ án Thái Thị Huyền Trang bị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội "Tham ô tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an có Thông báo số 1458/TB-ANĐT-P5 ngày 09/6/2023 về việc khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giam đối với ông Trần Tùng - Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ về tội "Nhận hối lộ" theo quy định tại Điều 353 Bộ luật Hình sự. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 03/7/2023 về việc tạm đình chỉ chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Trần Tùng. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 về việc thi hành kỷ luật đối với ông Nguyễn Đình Việt, Giám đốc Sở Ngoại vụ bằng hình thức Cảnh cáo.

4. Kết quả PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 692/QĐ-TTCP ngày 24/12/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022, Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác pháp chế và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023; tiếp tục thực hiện Văn bản số 5635/UBND-NC ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh quy định về nhiệm vụ bổ sung của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên năm 2022, trong đó có nội dung tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính trong doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp; bồi dưỡng kiến thức, phổ biến chính sách pháp luật về PCTN; tổ chức hội nghị, hội thảo, đối thoại chính sách, tập huấn, trang bị kiến thức về PCI, DDCI, môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng và vận hành trang web *(https://www.pcithainguyen.vn);* tổ chức "Diễn đàn khởi nghiệp Thái Nguyên"; đối thoại chính sách, lắng nghe ý kiến từ những thuận lợi, khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp trong thực thi pháp luật...; xây dựng chương trình và tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức, tuyên truyền về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho cộng đồng, người lao động và doanh nghiệp.

b) Số lượng công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện

Có 14 công ty đại chúng; 25 đầu mối tổ chức tín dụng; 03 quỹ hoạt động với mục đích từ thiện do UBND tỉnh quyết định thành lập và phê duyệt Điều lệ[8].

---

[8] Công ty đại chúng gồm **14** đơn vị: **1)** Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG; **2)** Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ; **3)** Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên; **4)** Công ty Cổ phần Tập đoàn Khách sạn Đông Á; **5)** Công ty Cổ phần Xi măng La Hiên VVMI; **6)** Công ty Cổ phần Thương mại khai thác khoáng sản Dương Hiếu; **7)** Công ty Cổ phần Nước sạch Thái Nguyên; **8)** Công ty Cổ phần Phát hành sách Thái Nguyên; **9)** Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên; **10)** Công ty Cổ phần kim loại màu Thái Nguyên - Vimico; **11)** Công ty Cổ phần Cán thép Thái Trung; **12)** Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên; **13)** Công ty Cổ phần Phụ tùng Máy số 1; **14)** Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại TDT.

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2023 về công tác PCTN, TC năm 2023, trong đó triển khai các biện pháp PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước, như: Thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước; thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích; trách nhiệm xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý; đồng thời có văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng thông qua việc giao nhiệm vụ cho Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên tổ chức hội nghị, hội thảo, đối thoại chính sách, tập huấn, trang bị kiến thức về PCI, DDCI, môi trường đầu tư kinh doanh; triển khai đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN" trong doanh nghiệp như xây dựng, hoàn thiện và chỉ đạo, hướng dẫn triển khai bộ tiêu chí liêm chính trong kinh doanh và PCTN trong các doanh nghiệp; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính trong doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp; bồi dưỡng kiến thức, phổ biến chính sách pháp luật về PCTN; tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về PCTN; tổ chức Giải thưởng "Doanh nghiệp liêm chính của năm"; tổ chức "Diễn đàn khởi nghiệp Thái Nguyên". Theo đó các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC

UBND tỉnh luôn quan tâm, chú trọng phối hợp thực hiện các Quy chế đã ký kết giữa UBND tỉnh, HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành có liên quan trong công tác PCTN, cụ thể: Quy chế số 463/QCPH/HĐND-UBMTTQ ngày 18/10/2021 về việc phối hợp công tác giữa HĐND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh giai đoạn 2021 - 2026; Quy chế số 464/QCPH/UBND-UBMTTQ ngày 18/10/2021 về việc phối hợp công tác giữa UBND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh giai đoạn 2021 - 2026; Quy chế số 86/QC-MTTQ-VKSND ngày 19/3/2018 về phối hợp công tác giữa Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, trong đó có nội dung đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, tội phạm và kiểm tra, giám sát nguồn tin về tội phạm; Quy chế số 06-QCPH/BNCTU-ĐĐMTTQ ngày 08/5/2018 phối hợp công tác giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy và Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong công tác PCTN.

---

25 đầu mối tổ chức tín dụng, trong đó có: **22** chi nhánh ngân hàng thương mại, 03 quỹ tín dụng nhân dân (Quỹ tín dụng nhân dân Yên Minh thuộc thị xã Phổ Yên, Quỹ tín dụng nhân dân Tân Cương có trụ sở tại thành phố Thái Nguyên; Quỹ tín dụng nhân dân Phú Lương thuộc huyện Phú Lương); **03** quỹ hoạt động với mục đích từ thiện do UBND tỉnh quyết định thành lập và phê duyệt điều lệ (Quỹ nhân đạo do Hội chữ thập đỏ quản lý; Quỹ hỗ trợ phụ nữ nghèo tỉnh Thái Nguyên do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh quản lý; Quỹ nạn nhân chất độc da cam/Dioxin do Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin quản lý).

Các cơ quan, đơn vị của tỉnh luôn chủ động phối hợp để cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh như Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Cổng Thông tin điện tử tỉnh,... để đưa tin có liên quan đến công tác PCTN, TC; nêu gương các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác PCTN, TC.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN, TC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN, TC

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy trong công tác đấu tranh PCTN, TC cấp ủy, chính quyền các cấp đã thường xuyên quán triệt, tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. UBND tỉnh tiếp tục thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế; chỉ đạo thực hiện chế độ công khai, minh bạch về tài chính, ngân sách trong các cơ quan hành chính, đơn vị cung ứng dịch vụ công, doanh nghiệp nhà nước, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản từ ngân sách nhà nước; công khai việc quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công; nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát; tập trung thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng nhằm ngăn chặn và kịp thời phát hiện các vi phạm, sai phạm.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN, TC kỳ này với cùng kỳ năm trước

So với cùng kỳ năm trước, công tác PCTN đã đạt được những hiệu quả nhất định, công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy định về PCTN được triển khai toàn diện, kịp thời, công tác tuyên truyền được đẩy mạnh; các giải pháp phòng ngừa được quan tâm, việc phát hiện xử lý tham nhũng được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, số vụ phát hiện khởi tố tăng so với cùng kỳ năm trước 01 vụ/16 bị can.

3. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

- Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương nhìn chung đã có nhiều chuyển biến, nhưng chất lượng chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC tuy được thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú và đạt một số hiệu quả nhất định nhưng vẫn còn hạn chế như: thiếu tính hệ thống, thiếu sự gắn kết, phối hợp giữa các cấp, các ngành; nhiều nơi thực hiện chưa thường xuyên; chưa có sự tác động làm thay đổi căn bản nhận thức, quan điểm của người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức, viên chức về chống tham nhũng; việc tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người dân trong PCTN, TC còn ít.

Nguyên nhân những hạn chế, tồn tại trên chủ yếu do công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN, TC tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được quan tâm, coi trọng đúng mức; còn có cán bộ, công chức, viên chức chưa chủ động nghiên cứu các văn bản pháp luật quy định về PCTN, TC; công tác tham mưu thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa sâu, chưa hiệu quả…

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC PCTN, TC NĂM 2024

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tập trung tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; tiếp tục triển khai có hiệu quả các Nghị quyết, Quy định của Ban Chấp hành Trung ương; Chỉ thị, Kết luận của Bộ Chính trị; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; các Chương trình, Đề án của Tỉnh ủy trong công tác PCTN, TC. Chú trọng triển khai Chương trình công tác năm của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Đề án số 01-ĐA/TU ngày 23/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng giai đoạn 2021 - 2025 "; Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước" theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 10/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm thúc đẩy việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng, công tác hộ tịch và lý lịch tư pháp... Tiếp tục tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030".

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, tiêu cực; tập trung thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như các lĩnh vực quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đấu thầu; đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công… nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, sai phạm về kinh tế, kiên quyết chuyển cơ quan điều tra để xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Tiếp tục rà soát thực hiện các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước theo yêu cầu. Tập trung xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng "tham nhũng vặt", nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kiên quyết loại bỏ những cán bộ tham nhũng ra khỏi bộ máy của chính quyền các cấp.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong công tác PCTN, TC; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát hiện tham nhũng, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng đã được thụ lý và dư luận xã hội quan tâm.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo đặc biệt là tố cáo liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra.

- Xây dựng báo cáo thường kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp trên; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác PCTN theo quy định.

- Triển khai, đôn đốc việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Thực hiện xác minh tài sản thu nhập năm 2024 theo kế hoạch, định hướng của Thanh tra Chính phủ.

- Xây dựng Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2024 gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, lĩnh vực.

2. Giải pháp

- Chú trọng công tác truyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; tiếp tục duy trì, phát huy văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của HĐND và Đại biểu HĐND các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân trong PCTN, TC.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác PCTN, TC năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024 của tỉnh Thái Nguyên. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười sáu./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

Trangnt.33BC.TTR

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đặng Xuân Trường

Biểu số 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/10/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	325
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	5
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1.350
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	62.367
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	9.410
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	65
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	170
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	9
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	69
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	3
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam).	Triệu đồng	71
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	71
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.	CQ,TC,ĐV	43
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	1
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	253
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
25	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1.854
26	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1.854
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	63
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Người	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	4.711
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	330
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	28
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		0
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng PCTN	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Người	0
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	13

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	30
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	2
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	2
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	2
66.1	*- Khiển trách*	Người	0
66.2	*- Cảnh cáo*	Người	1
66.3	*- Cách chức*	Người	1
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	10
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	12
68.1	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng*	Người	0
68.2	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng*	Người	7
68.3	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng*	Người	**5**
68.4	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng*	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	3
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	4
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		0
73	Bằng tiền (tiền Việt nam+ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt nam)	Triệu đồng	4.919,04
74	Đất đai	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt nam)	Triệu đồng	2.384,84
75.1	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu	0
75.2	*- Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp*	Triệu	0
76	Đất đai	m^2	0
76.1	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m^2	0
76.2	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m^2	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	42
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0

MS	NỘI DUNG	ĐVT	Số liệu
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Biểu số 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ ÁN THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/10/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Số bị can	Tài sản thiệt hại *(đồng)*	Tài sản thu hồi *(đồng)*	Ghi chú	
1	Vụ Phạm Thị Huệ, Lã Thị Hải Yến phạm tội "Nhận hối lộ"	Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên	Công an thành phố Thái Nguyên	Trong thời gian từ tháng 6 năm 2021 đến tháng 7 năm 2022, Phạm Thị Huệ sinh năm 1988 là cán bộ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thái Nguyên; Lã Hải Yến, cán bộ Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh nhận tiền của Dương Thị Hương Ly, Đặng Hồng Hương và Nguyễn Việt Cường để tạo điều kiện xem xét làm nhanh các thủ tục và hồ sơ về đất đai cho 28 cá nhân.	2	273.978.505	193.521.000	Chuyển Viện kiểm sát truy tố	Kỳ trước chuyển sang
2	Vụ Dương Văn Tuấn phạm tội "Tham ô tài sản"	Bưu cục Đồng Tiến-Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm, TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên	Công an thành phố Phổ Yên	Ngày 23/12/2021 Bưu cục Đồng Tiến có giao cho Dương Văn Tuấn (sinh năm 1987, trú tại: Xóm Đông Hồ, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình là nhân viên giao hàng của Công ty có nhiệm vụ giao những đơn hàng của người gửi đến người nhận và thu hộ tiền của người nhận về hoàn trả cho Công ty để quyết toán cho người gửi) 50 đơn hàng mang đi và Tuấn giao thành công 43 đơn hàng, đã thu hộ số tiền 31.971.000 đồng. Sau khi thu tiền, Tuấn không mang tiền về nộp theo quy định của Công ty. Công ty mời Tuấn đến làm việc, Tuấn thừa nhận đã sử dụng số tiền thu hộ của khách trên vào mục đích chi tiêu cá nhân và không có khả năng hoàn trả. Công ty đã nhiều lần yêu cầu Tuấn hoàn trả số tiền nhưng Tuấn vẫn chưa hoàn trả.	1	31.971.000	31.971.000	Chuyển Viện kiểm sát truy tố	Kỳ trước chuyển sang
3	Vụ Dương Văn Lộc và Phạm Thuý Biên, Nguyễn Đình Quang phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước và Hạ tầng đô thị Thái Nguyên	PC01, Công an tỉnh Thái Nguyên	Dương Văn Lộc - Chủ tịch kiêm Giám đốc và Phạm Thuý Biên - Kế toán trưởng tham ô tài sản tại Công ty TNHH Một thành viên Thoát nước và Hạ tầng đô thị Thái Nguyên	2	2.134.789.551	570.750.000	Chuyển Viện kiểm sát truy tố	Kỳ trước chuyển sang

4	Vụ Trần Thị Tự phạm tội "Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản" xảy ra tại UBND phường Quán Triều, thành phố Thái Nguyên	UBND phường Quán Triều, thành phố Thái Nguyên	Công an thành phố Thái Nguyên	Tại ngã 6 chợ Quán Triều thuộc Tổ 07, phường Quán Triều, thành phố Thái Nguyên có hoạt động cho thuê 11 kiot để thực hiện hoạt động kinh doanh. UBND phường Quán Triều là đơn vị quản lý, cho thuê từ năm 2020 đến tháng 09/2021 thì UBND thành phố Thái Nguyên yêu cầu thu hồi để thực hiện làm công trình công cộng. Tuy nhiên, sau khi có văn bản dừng cho thuê thì có Lãnh đạo và cán bộ UBND phường vẫn móc nối với nhau tiếp tục cố ý thu tiền thuê của 11 hộ kiot và cho hoạt động kinh doanh bình thường, quá trình thu tiền không có biên lai, hoá đơn chứng từ, không đưa nguồn thu vào ngân sách nhà nước theo quy định, mỗi tháng thu hàng chục triệu đồng	1	196.690.000	196.690.000	Chuyển Viện kiểm sát truy tố	Kỳ trước chuyển sang
5	Vụ Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm 1969, trú tại: Tổ 2, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty Trách nhiệm hữu hạn và Du lịch Khách sạn Trung Nam	Công an thành phố Thái Nguyên	Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm 1969, HKTT: Tổ 2, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên đảm nhiệm chức vụ kế toán trưởng tại Công ty TNHH Sản xuất dịch vụ khách sạn Trung Nam. Trong quá trình công tác Hương được giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, quản lý lương chi trả các khoản tiền liên quan đến công việc kinh doanh của Công ty. Từ tháng 03 đến tháng 12/2018 bà Hương đã lập khống nhiều hóa đơn bán lẻ, tự ý hủy chứng từ gốc thanh toán, cũng như lập các khoản lương đã được chi để chiếm đoạt số tiền 173.121.051 đồng.	**1**	352.732.000	352.732.000	Chuyển Viện kiểm sát truy tố	Quý I

6	Vụ Trương Đức Hiếu, sinh năm 1993, trú tại: Xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam chi nhánh thành phố Thái Nguyên	Công an thành phố Thái Nguyên	Trương Đức Hiếu sinh năm 1993, trú tại: Xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên là Trưởng cửa hàng, cửa hàng CP Fresh Shop Quang Trung, thành phố Thái Nguyên có địa chỉ: Số 306 đường Ga Thái Nguyên, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên chịu trách nhiệm thu toàn bộ số tiền từ hoạt động bán hàng của khách hàng và nhân viên thuộc cửa hàng rồi nộp tiền cho Công ty thông qua tài khoản ngân hàng của Công ty trong ngày. Ngày 12/12/2022, Hiếu bán cho khách buôn sỉ với số sản phẩm trứng gà có giá trị là 82.675.500 đồng. Hiếu đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao là Trưởng cửa hàng đã thực hiện bán hàng, thu tiền; tuy nhiên không thực hiện nộp về Công ty theo quy định mà chiếm đoạt tiền sử dụng vào mục đích cá nhân.	**1**	85.675.500	85.675.500	Chuyển Viện kiểm sát truy tố	Quý I
7	Vụ Phạm Thành Trung, sinh năm 1992, trú tại: Xóm Làng Bò, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương phạm tội "Tham ô tài sản" xảy ra năm 2022 tại huyện Phú Lương	Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên	Công an huyện Phú Lương	Phạm Thành Trung là nhân viên chuyển phát nhanh của Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong - Chi nhánh Thái Nguyên làm việc tại Bưu cục huyện Phú Lương. Ngày 19/11/2022, Trung được giao 63 đơn hàng, đã phát (giao) thành công 55 đơn hàng, thu được tiền COD từ người nhận 127.082.790 đồng và tiền cước vận chuyển là 110.000 đồng, tổng số tiền Trung thu được 127.192.790 đồng. Tuy nhiên, Trung không nộp lại số tiền đó về Bưu cục theo quy định. Đến ngày 20/11/2022, anh Đào Anh Đức - Trưởng Bưu cục huyện Phú Lương liên lạc nhiều lần yêu cầu Trung đến Bưu cục nộp tiền thì Trung có nhắn tin qua ứng dụng Zalo với nội dung do nợ nần nên đã chiếm đoạt số tiền trên của Công ty để sử dụng vào mục đích cá nhân.	1	127.192.790	127.192.790	Đang điều tra	Quý I

8	Vụ có dấu hiệu "Giả mạo trong công tác"	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 20-09D, địa chỉ tại Xóm Đồng Danh, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên	PC03, Công an tỉnh Thái Nguyên	Đặng Tiến Hùng - Giám đốc Trung tâm cùng với Lê Kê Phong - Phó Giám đốc; Nguyễn Mạnh Tường, Lê Hồng Thảo - Đăng kiểm viên cùng thống nhất với nhau việc những xe có vi phạm, không đủ điều kiện đăng kiểm nhưng là chỗ quen biết và có tiền bồi dưỡng thì cùng tạo điều kiện bỏ qua lỗi vi phạm để cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm, Hùng và Phong thống nhất số tiền thu thêm được của các lái xe sẽ được chia theo tỷ lệ 60/40. Trung tâm giữ 60% còn 40% số tiền lại chia đều cho 03 đăng kiểm viên.	4			Đang điều tra	Quý I
9	Vụ có dấu hiệu "Giả mạo trong công tác"	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 20-04D, địa chỉ tại xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương	PC03, Công an tỉnh Thái Nguyên	Trong quá trình hoạt động đăng kiểm tại Trung tâm đăng kiểm 20-04D, Trần Đức Dương sinh năm 1970, trú tại: Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đăng kiểm Bắc Kạn và Vũ Đình Hào là Giám đốc Trung tâm - Đăng kiểm viên đã thống nhất và chỉ đạo các Đăng kiểm viên là Vũ Anh Tuấn, Dương Đình Hiển, Nguyễn Văn Hải và nhân viên nghiệp vụ Lê Ngọc Hùng nhận tiền của các lái xe, chủ phương tiện để bỏ qua các lỗi vi phạm của phương tiện để cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm. Ngoài ra xác định có một số phương tiện cơ giới được các đối tượng dùng phần mềm chỉnh sửa, ghép ảnh để xóa, bỏ các lỗi vi phạm, hợp thức hồ sơ để cấp giấy Chứng nhận đăng kiểm.	6			Chuyển Viện kiểm sát	Quý I
10	Vụ Nguyễn Thế Anh "Tham ô tài sản" xảy ra tại Chi nhánh Thái Nguyên 2, Công ty Cổ phần Sơn Hà	Chi nhánh Thái Nguyên 2, Công ty Cổ phần Sơn Hà	Công an thành phố Thái Nguyên	Nguyễn Thế Anh, Sinh năm 1995, Trú tại: Tổ 12, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên. Khoảng tháng 3/2021 lợi dụng chức năng, nhiệm vụ công ty giao việc thu tiền công nợ của các đại lý trả cho công ty số tiền 70.308.883 đồng. Tuy nhiên đối tượng đã không trả cho Công ty.	1	70.308.883	70.308.883	Chuyển Viện kiểm sát	Quý II

11	Vụ án Lăng Thị Dung phạm tội "Tham ô tài sản"	UBND xã Vô Tranh, huyện Phú Lương	Công an huyện Phú Lương	Từ ngày 31/5/2022 đến ngày 03/01/2023 tại UBND xã Vô Tranh, Lăng Thị Dung, sinh năm 1986, Trú tại: Xóm Đồi Chè, xã Cổ Lũng, thành phố Thái Nguyên là kế toán của UBND xã Vô Tranh được phân công nhiệm vụ thu và nộp vào kho bạc nhà nước các khoản đóng góp của Nhân dân. Tuy nhiên, sau khi thu được số tiền 1.390.500.000 đồng của Nhân dân các xóm của địa bàn xã, bà Dung không nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước theo quy định mà sử dụng vào mục đích cá nhân. Ngày 09/3/2023, UBND xã Vô Tranh phát hiện sự việc và bà Dung đã khắc phục số tiền 736.000.000 đồng.	1	1.390.500.000	736.000.000	Đang điều tra	Quý II
12	Vụ đưa nhận hối lộ tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên	Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên	PC02, Công an tỉnh	Từ năm 2021 khi tiếp nhận hồ sơ và tổ chức sát hạch lái xe trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Nguyễn Quang Vinh sinh năm 1975, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo cấp dưới thuộc Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái nhận hối lộ từ các cơ sở đào tạo để làm sai một số quy định khi sát hạch lái xe, tạo điều kiện cho người dự sát hạch đạt kết quả tốt hơn.	10			Đang điều tra	Quý II
13	Vụ lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại TDP Lê Hồng Phong, thị trấn Đu, huyện Phú Lương	Xảy ra tại TDP Lê Hồng Phong, thị trấn Đu, huyện Phú Lương	Công an huyện Phú Lương	Nguyễn Đức Huấn là cán bộ địa chính xây dựng thị trấn Đu, huyện Phú Lương đã nhận 80.000.000 đồng của ông Nguyễn Chí Công để làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất nhanh. Tuy nhiên, Nguyễn Đức Huấn lại không làm thủ tục chuyển đổi cho ông Nguyễn Chí Công mà dùng số tiền đó vào mục đích tiêu sài cá nhân	1	80.000.000		Đang điều tra	Quý III
14	Vụ tham ô tài sản xảy ra tại Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong, chi nhánh Thái Nguyên	Xảy ra tại Bưu cục Đại Từ	Công an huyện Đại Từ	Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1991, trú tại: TDP chợ 2, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ là nhân viên Bưu cục Đại Từ thuộc Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong có địa chỉ tại TDP chợ 2, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ có hành vi chiếm đoạt số tiền 17.181.276 đồng	1	17.181.276	14.000.000	Đang điều tra	Quý III

15	Vụ nhận hối lộ xảy ra tại xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ	Xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ	Công an huyện Đồng Hỷ	Đào Ngọc Khải, sinh năm 1979, HKTT: TDP An Thái, thị trấn Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ công chức địa chính xây dựng xã Minh Lập có chức vụ quyền hạn trong việc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2017 Khải nhận của bà Loan 6.000.000 đồng với mục đích để giúp bà Loan hoàn thiện xong thủ tục. Đến ngày 28/6/2023, Khải chưa hoàn thiện xong thủ tục nên bà Loan viết đơn tố cáo hành vi nhận tiền của Khải	1	6.000.000	6.000.000	Đang điều tra	Quý III
16	Vụ Phạm Trung Công phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong	Công an huyện Đại Từ	Phạm Trung Công, sinh năm 2002, trú tại xóm 5, xã Hà Thượng, huyện Đại Từ là nhân viên Công ty TNHH MTV chuyển phát nhanh Thuận Phong có hành vi chiếm đoạt tài sản với số tiền 5.017.544 đồng	1	5.017.544		Đang điều tra	Quý IV
17	Vụ Nguyễn Thị Tuyết phạm tội "Tham ô tài sản"	Công ty FPT thành phố Phổ Yên	Công an thành phố Phổ Yên	Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1979, địa chỉ Đắc Sơn, Phổ Yên là cán bộ thu ngân của Công ty FPT đã thu cước của khách hàng trên địa bàn thành phố Phổ Yên cho Công ty với số tiền là 147.000.000 đồng đến nay không đưa lại cho Công ty	1	147.000.000		Đang điều tra	Quý IV
Tổng cộng					**36**	**4.919.037.049**	**2.384.841.173**		

Biểu 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG

(Số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/10/2023)

(Kèm theo Báo cáo số 238/BC-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1							
2							
Tổng số							